

Số: 204/2022/QĐST-HNGĐ

*Thành phố V, ngày 22 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 357/2022/ST- HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Trang N, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT: Khối 14, phường T T, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện nay: Khối H P, phường H P, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

- Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT: Khối 14, phường T T, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Trang N và anh Đoàn Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Đoàn Minh K, sinh ngày 01/10/2015;

Thông nhất giao con chung Đoàn Minh K, sinh ngày 01/10/2015 cho chị Nguyễn Trang N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi trưởng thành. Anh Đoàn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 12 năm 2022 đến khi con chung đủ tuổi 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Đoàn Văn T có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Trang N và anh Đoàn Văn T tự thỏa thuận thống nhất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Chị Nguyễn Trang N phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0010345 ngày 24/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Chị N đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

2.4. Kể từ ngày chị Nguyễn Trang N làm đơn yêu cầu khoản tiền nói trên, nếu anh Đoàn Văn T không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố V;
- Chi Cục THA DS TP V;
- UBND phường T T, TP V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Phước Linh**

